

Phật học căn bản hay để trở thành Phật tử cần có điều kiện gì?

Trên bước đường tu tập theo đạo Phật, rất nhiều câu hỏi được đặt ra. Ví dụ, để trở thành một người Phật tử con Phật, ta cần làm những gì? Bài viết dưới dạng Hỏi - Đáp sẽ giải đáp tất cả những điều thắc mắc đó tới quý vị một cách dễ hiểu nhất. Xin trân trọng giới thiệu!

- Một Phật tử trước hết phải hiểu và phải làm những gì?

- Trước hết là phải hiểu rõ những điểm căn bản của Phật dạy, thứ đến là phát lòng chánh tín Tam Bảo, cuối cùng là thực hành năm điều răn dạy trong đời sống hằng ngày của mình.

- Vì sao phải theo thứ tự ấy?

- Vì phàm làm việc gì, phải hiểu mục đích của việc ấy. Có thật hiểu mới phát long chánh tín và chí tâm thực hành để đem lại lợi ích cho bản thân, cho gia đình và cho xã hội. Phật dạy: “Tin Ta mà không hiểu Ta là hủy báng Ta”.

- Những điểm căn bản của Phật dạy là những điểm nào?

- Không làm các điều ác. Siêng làm các điều lành. Giữ ý nghĩ trong sạch.

- Thế nào là ác?

- Là những việc làm, lời nói và ý nghĩ không hợp lý, hại mình, hại người cả trong hiện tại lẫn tương lai.

- Thế nào là thiện?

- Là những việc làm, lời nói và ý nghĩ hợp lý, lợi mình, lợi người cả trong hiện tại lẫn tương lai.

- Thế nào là ý nghĩ trong sạch?

- Là ý nghĩ hợp với lẽ phải, không tham giận kiêu căng, không ganh ghét đố kỵ, không gây hậu quả khổ đau cho mình và cho người. Ý nghĩ trong sạch khi phát hiện ra nơi hành động thì hành động chân chính, khi phát hiện ra lời nói thì lời nói hiền hòa, làm cho đời mình và đời người đều an vui tươi đẹp.

- Làm lành, lánh dữ lẫn những điều mà bất luận Tôn giáo nào hay học thuyết nào cũng dạy, đâu có riêng gì Phật giáo?

- Vâng, đúng thế. Nhưng nói là một việc, còn thực hành đúng như lời nói được hay không, lại là một việc khác. Đó là chưa nói đến sự làm lành, lánh dữ ấy có hợp lý hay không, vì nếu người đề xướng lên một lý thuyết mà chưa phải là một đấng giác ngộ chân lý thì lý thuyết ấy khó mà hoàn toàn được.

- Bằng chứng đâu để biết lý thuyết đúng và thực hành cũng đúng như lý thuyết?

- Cứ xem lịch sử đời sống của vị Tổ sáng lập Tôn giáo và lịch sử truyền bá của Tôn giáo ấy thì biết.

- Đức Phật có đời sống như thế nào?

- Nhất nhất phù hợp với lời Ngài dạy. Phù hợp một cách hoàn toàn đến nỗi các học giả khảo cổ phương Tây khi mới nghiên cứu Phật giáo tưởng Đức Phật là một nhân vật hoang đường không có thật trong lịch sử.

- Còn lịch sử truyền giáo của Phật giáo?

- Một lịch sử trong trắng, chưa từng gây đau thương cho một dân tộc nào, chưa từng gây chiến tranh với ai. Phật giáo đến đâu, hòa bình đến đó.

Giữ ý nghĩ trong sạch. Ý nghĩ soi đường cho hành động, hướng dẫn cho hành động; Ý nghĩ đã trong sạch thì hành động tất nhiên phải thuần thiện. (Ảnh: pxhere)

Giữ ý nghĩ trong sạch. Ý nghĩ soi đường cho hành động, hướng dẫn cho hành động; Ý nghĩ đã trong sạch thì hành động tất nhiên phải thuần thiện. (Ảnh: pxhere)

- Như vậy, ta phải kết luận về Phật giáo như thế nào?

- Đức Phật và môn đồ của Ngài đã trải qua gần 26 thế kỷ là những gương sáng của việc làm lành lánh dữ.

- Nhờ đâu Phật giáo giữ được trọn vẹn như thế?

- Nhờ điểm đặc biệt thứ ba: Giữ ý nghĩ trong sạch. Ý nghĩ soi đường cho hành động, hướng dẫn cho hành động; Ý nghĩ đã trong sạch thì hành động tất nhiên phải thuần thiện.

- Như thế, Phật giáo hẳn phải đặc biệt lưu tâm đến vai trò của ý nghĩ?

- Đúng như thế. Thiên kinh vạn quyển hiện đương lưu truyền đều dạy cách phân biệt thế nào là tư tưởng chân chánh, thế nào là tư tưởng tà vạy; Tám vạn bốn ngàn pháp môn tu hành đều nhằm mục đích gạn lọc ý nghĩ cho trong sạch mà thôi.

- Muốn thực hiện ba điểm chủ yếu trên, trước hết phải làm gì?

- Phát lòng chánh tín Tam Bảo, vì trong Kinh dạy: “Tín vi Đạo nguyên công đức mẫu” nghĩa là: “Tín là nguồn gốc của đạo, là mẹ đẻ của phúc đức”.

- Thế nào là chánh tín?

- Là tin những điều chân chánh, hợp lý, có lợi ích thiết thực, như tin gây nhân tốt sẽ hưởng quả tốt, nhân nào quả nấy như hình với bóng. Không tin những điều mơ hồ viển vông, không hợp lý và không lợi ích thiết thực như tin ma quỷ, thần quyền xăng bậy.

- Thế nào là Tam Bảo?

- Là ba ngôi báu: Phật, Pháp, Tăng.

+Phật là tiếng gọi tắt chữ Phật Đà trong Phạn ngữ, chỉ những bậc Thánh nhân đã hoàn toàn giác ngộ và nhờ đó đã hoàn toàn giải thoát khỏi vòng sinh tử luân hồi. Có nơi dịch là Giác giả.

+Pháp là danh từ Trung Hoa dịch chữ Đạt Ma trong tiếng Phạn, chỉ giáo lý Phật, vì giáo lý ấy thể hiện đúng đắn chân lý vũ trụ nhân sinh, dùng làm khuôn vàng, thước ngọc trong việc diệt trừ đau khổ tận gốc và đem lại an vui vĩnh viễn.

+Tăng là tiếng gọi tắt chữ Tăng-già trong Phạn ngữ, chỉ một đoàn thể từ bốn người trở lên, tu theo giáo pháp Phật và sống theo tinh thần lục hòa; Trung Hoa dịch là Hòa hiệp chúng.

+Phật, Pháp, Tăng là mục tiêu mà Phật tử phải nhắm đến.

- Vì sao gọi Phật, Pháp, Tăng là ba ngôi báu?

- Thế gian thường cho vàng, bạc, ngọc ngà hay quyền cao chức trọng là quý, nhưng thử hỏi khi gặp cảnh đời tang thương, dâu bể như giặc cướp, tật dịch... Các thứ ấy có làm vơi bớt nỗi khổ cho ta được không? Hay lại càng gây thêm khổ lụy cho ta nữa? Đó là chưa nói vinh hoa phú quý có ngày tiêu tan, vàng bạc ngọc ngà là vật nay tụ mai tán, chưa ai giữ được vĩnh viễn.

Trong cõi đời vô thường này, cảnh ông hóa nên thăng không phải hiểm. Duy có Phật, Pháp, Tăng mới thường trú, thường an vui, thường chân thật, thường thanh tịnh và thường cứu vớt ta mà không phân biệt thân sơ thù bạn. Vì bốn đức Thường, Lạc, Ngã, Tịnh và đại nguyện độ sinh ấy nên gọi Phật, Pháp, Tăng là ba ngôi báu.

- Chánh tín Tam Bảo có lợi ích gì?

- Lợi ích chánh tín Tam Bảo không thể nói hết và cũng không thể nghĩ bàn được.

- Xin nói một vài lợi ích của sự chánh tín Phật?

- Trong Kinh nói: “Chư Phật trong mười phương, thương nhớ chúng sinh như mẹ thương nhớ con”. Mẹ thương nhớ con như vậy, nên nay con đáp ứng lại lòng thương vô biên của mẹ, đặt hết tin tưởng vào vị trí sáng suốt vô lượng của mẹ, thì khác nào như người đi đêm mà có đuốc soi đường, qua nơi nguy hiểm mà có người dìu dắt, không còn lo lắng sợ hãi gì nữa?

- Còn lợi ích chánh tín Pháp?

- Phật dạy hễ tạo nhân lành thì hưởng quả tốt, tạo nhân dữ thì chịu quả xấu. Luật nhân quả là một luật xác thực. Phật lại dạy: “Tất cả chúng sinh đều là Phật sẽ thành” nghĩa là đều có khả năng thành Phật. Vậy nếu tin và thực hành đúng lời Phật dạy, nhất định sẽ hết mê được ngộ, hết khổ được vui.

Quy nghĩa là quay về; y nghĩa là nương tựa. Ảnh: pxhere

Quy nghĩa là quay về; y nghĩa là nương tựa. Ảnh: pxhere

## Bài liên quan

Xây dựng bộ Tự điển Phật học online trên Cổng thông tin Phật giáo Việt Nam

Hào quang vật lý trong bầu trời Phật học

- Giáo pháp Phật dạy chỉ có chừng ấy thôi sao?

- Còn nhiều, rất nhiều. Nhưng chung quy cũng không ngoài nhân quả.

- Lợi ích của chánh tín Tăng như thế nào?

- Tăng là những vị thay Phật tiếp tục công việc giáo hóa giống như Phật đã làm lúc còn tại thế. Đã thay Phật thì Tăng tức là Phật. Về mặt gây phúc đức, lợi ích chánh tín Phật như thế nào thì lợi ích chánh tín Tăng như thế ấy.

- Khi đã phát lòng chánh tín rồi, phải làm gì nữa?

- Phải quy y Tam Bảo

- Thế nào là quy y?

- Quy nghĩa là quay về; y nghĩa là nương tựa. Chúng sinh vì mê lầm nên bị dục vọng lôi cuốn, khiến bị chìm đắm trôi lăn mãi trong biển khổ luân hồi, không nơi nương tựa, khác nào đứa con hoang mãi mê theo tiếng gọi giang hồ, lăn mình vào gió bụi, nếm đủ mùi chua cay, nay bỗng giác tỉnh, muốn chấm dứt cuộc sống ba đào trôi nổi, quay về với quê hương xứ sở để tìm chỗ nương tựa, nên gọi là quy y.

- Thế nào gọi là quy y Phật bảo?

- Là quay về nương tựa Đức Phật, thờ đức Phật làm thầy, thề suốt đời không thờ trời thần quỷ vật.

- Thế nào là quy y Pháp bảo?

- Là quay về nương tựa giáo lý Đức Phật, lấy giáo lý ấy làm đuốc soi đường, thề suốt đời không nghe lời dụ dỗ của tà ma ngoại đạo truyền bá giáo lý quàng xiên.

- Thế nào gọi là quy y Tăng Bảo?

- Là quay về nương tựa Tăng-già, xem Tăng-già như Phật còn tại thế, đủ nêu gương đáng cho ta bắt chước noi theo, thề suốt đời không thân cận bạn hữu xấu xa bè lũ độc ác.

- Nghe nói có vô lượng chư Phật trong mười phương thế giới, vậy nên thờ Đức Phật nào hơn?

- Đã là giác ngộ như nhau thì Đức Phật nào cũng có trí tuệ viên mãn như nhau và thương xót chúng sinh như nhau. Nhưng tùy theo cơ cảm chúng sinh có cơ duyên với Đức Phật nào hơn thì thờ Đức Phật ấy, như người tu Tịnh Độ thì thờ Đức Phật A Di Đà, người tu Mật tông thì thờ Đức Phật Đại Nhật... Nhưng nếu thờ Đức Phật Thích Ca thì đầy đủ hơn cả, vì Ngài là Giáo chủ cõi Ta Bà chúng ta trong hiện tại.

- Ngài là nhân vật có thật trong lịch sử hay chỉ nghe truyền thuyết nói lại?

- Ngài là một nhân vật lịch sử, ra đời cách đây trên 2500 năm, tên là Tất Đạt Đa, con vua Tịnh Phạn và Hoàng hậu Ma Da ở nước Ca Tỳ La Vệ thuộc miền Bắc Ấn Độ (nay là nước Népal). Năm 19 tuổi, sắp nối ngôi vua cha thì Ngài xuất gia cầu đạo, 30 tuổi thành Chánh Giác dưới gốc cây Tất Bát La tức cây Bồ đề, hiệu là Thích Ca Mâu Ni Phật.

Sau khi thành Phật, Ngài thuyết pháp khắp xứ Ấn Độ, cứu độ vô lượng chúng sanh thoát ly đau khổ, 80 tuổi nhập diệt tại rừng Sa La Long Thọ trong lãnh thổ nước Câu Thi Na. Giáo lý Ngài dạy như thế nào thì đời Ngài thực hành y như thế.

Ngài là một nhân vật lịch sử, ra đời cách đây trên 2500 năm, tên là Tất Đạt Đa, con vua Tịnh Phạn và Hoàng hậu Ma Da ở nước Ca Tỳ La Vệ thuộc miền Bắc Ấn Độ (nay là nước Népal). Năm 19 tuổi, sắp nối ngôi vua cha thì Ngài xuất gia cầu đạo, 30 tuổi thành Chánh Giác dưới gốc cây Tất Bát La tức cây Bồ đề, hiệu là Thích Ca Mâu Ni Phật.

Ngài là một nhân vật lịch sử, ra đời cách đây trên 2500 năm, tên là Tất Đạt Đa, con vua Tịnh Phạn và Hoàng hậu Ma Da ở nước Ca Tỳ La Vệ thuộc miền Bắc Ấn Độ (nay là nước Népal). Năm 19 tuổi, sắp nối ngôi vua cha thì Ngài xuất gia cầu đạo, 30 tuổi thành Chánh Giác dưới gốc cây Tất Bát La tức cây

Bồ đề, hiệu là Thích Ca Mâu Ni Phật.

>Cuộc đời của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni

- Giáo lý ấy hiện còn đầy đủ không?

- Còn giữ nguyên vẹn, gồm đủ ba tạng Kinh, Luật, Luận và đã được dịch ra nhiều thứ tiếng, Trung Hoa đã dịch đầy đủ ra tiếng Hán văn từ lâu, gọi là Đại Tạng Trung Hoa. Việt Nam ta chỉ mới bắt đầu dịch một số thôi. Giáo lý ấy, tiếng Phạn gọi là Đạt Ma và Trung Hoa dịch là Pháp.

- Còn Tăng-già, vì sao Trung Hoa dịch là Hòa hiệp chúng?

- Vì chữ Tăng-già trong tiếng Phạn, chỉ cho chúng đệ tử của Phật từ bốn người trở lên sống hòa hiệp với nhau theo tinh thần Lục hòa:

1. Thân hòa đồng trú: thân hòa hiệp, ăn ở như nhau.

2. Khẩu hòa vô tranh: miệng hòa hiệp không tranh cãi nhau.

3. Ý hòa đồng duyệt: ý hòa hiệp, thuận thảo với nhau.

4. Giới hòa đồng tu: cùng nhau đồng giữ giới.

5. Kiến hòa đồng giải: cùng chỉ bày kiến giải cho nhau.

6. Lợi hòa đồng quân: cùng san sẻ lợi lộc như nhau.

- Không quy y Tam Bảo có hại gì không?

- Có rất nhiều điều hại. Trước tiên là không được dịp thân cận Tăng để được chỉ bày, bảo ban phương pháp tu hành theo con đường chánh; thứ là không được thân cận Pháp để tìm hiểu và phân biệt chánh tà chân ngụy; sau hết là không được gây được thiện duyên với Phật để mong Phật cứu độ. Trong Kinh dạy: Không quy y Phật thì sẽ đọa địa ngục; không quy y Pháp thì sẽ đọa ngạ quỷ; không quy y Tăng thì sẽ đọa súc sinh.

- Vì sao vậy?

- Vì nguồn gốc của đau khổ luân hồi là tham, sân, si. Không quy y Phật, không bắt chước đức từ bi của Phật thì sân hận mỗi ngày mỗi tăng, mà sân hận là nguyên nhân của địa ngục. Không quy y Pháp, không tìm hiểu Chánh

pháp, để phân biệt chánh tà, thì tham lẫn dễ dấy, mà tham lẫn là nguyên nhân của ngã quý. Không quy y Tăng, không có gương thanh tịnh hiền hòa cho ta bắt chước và không người chỉ lối đưa đường cho ta tránh ác làm lành, thì si tâm càng ngày càng dày đặc thêm, mà ngu si là nguyên nhân của súc sinh.

- Muốn quy y Tam Bảo phải làm như thế nào?

- Tìm một vị tu hành giới hạnh trang nghiêm, học thức uyên bác, thay mặt chúng Tăng bạch Phật làm lễ truyền thọ ba pháp quy y trước điện Phật. Trong lúc nghe ba pháp quy y thì lòng mình nhất tâm hướng về Tam Bảo và thiết tha, phát nguyện giữ ba pháp ấy trọn đời, dù gặp hoàn cảnh nào cũng không biến đổi. Như thế lễ quy y mới thành tựu.

- Tin Phật mà chưa quy y có được gọi là Phật tử không?

- Chỉ bắt đầu từ giờ phút nhất tâm thọ trì ba pháp quy y trước điện Phật, do các vị tu hành thanh tịnh truyền thọ mới chính thức là một Phật tử, hay nói đúng hơn, một Ưu Bà Tắc hoặc một Ưu Bà Di.

- Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di là gì?

- Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di là tiếng Phạn; Trung Hoa dịch là cận sự nam, cận sự nữ hoặc dịch là thiện nam, tín nữ. Là những người đàn ông hay đàn bà gần gũi Tam Bảo, phụng sự Tam Bảo và được Tam Bảo luôn luôn hộ trì.

- Thọ trì Tam Quy rồi, người Phật tử có cần làm gì khác nữa không?

- Trên con đường hướng đến mục tiêu Tam Bảo; Tam quy như hai mắt, Ngũ giới như hai chân. Mắt ngược nhìn mục tiêu nhưng đồng thời chân phải cất bước mới mong đạt được mục tiêu ấy. Ngũ giới là bước đầu của địa vị Thánh hiền.

- Ngũ giới là những gì?

1. Không sát sinh.

2. Không trộm cắp.

3. Không tà dâm.

4. Không nói dối.

5. Không uống rượu.

- Thế nào là không sát sinh?

- Không manh tâm hoặc không giết hại sinh mạng, dù cho sinh mạng ấy là loài vật, vì chúng cũng biết đau khổ như ta. Trái lại, còn phải luôn luôn tôn trọng và cứu sống sinh mạng của muôn loài. Tội ác lớn không gì bằng giết hại; công đức lớn không gì bằng cứu sống.

- Thế nào là không trộm cắp?

- Không trực tiếp hay gián tiếp phình gạt để lấy của của người. Họa hoạn lớn không gì hơn bằng tham lam, phúc báu không gì hơn bố thí.

- Thế nào là không tà dâm?

- Không lang chạ với vợ người, chồng người, hoặc với người không phải vợ mình, chồng mình. Trái lại, cần phải đoan chánh, trinh lương với tất cả những người khác phái.

- Thế nào là không nói dối?

- Không nói lời độc ác, không nói lời thù dật, không nói hai lưỡi, không nói lời gian trá, như có nói không, không nói có. Trái lại, phải nói lời chân thật ngay thẳng hiền hòa, lợi mình lợi người.

- Thế nào là không uống rượu?

- Rượu là thứ làm loạn tinh thần, làm mất trí tuệ. Trong hiện tại, rượu là nguyên nhân sinh ra nhiều tật bệnh; trong tương lai, rượu là nguyên nhân của ngu si mờ tối. Trong Kinh ví rượu dữ hơn thuốc độc. Mục đích người Phật tử là tu tập trí tuệ, phát huy trí tuệ để tìm hiểu sự thật thì tuyệt đối không được uống rượu. Ngoài ra, cũng không được dùng các thứ kích thích thần kinh khác như thuốc phiện và các đồ gia vị như hành hẹ, nén, tỏi...

- Công dụng thiết thực của ngũ giới là gì?

- Tạo nên những con người có tư cách, có nhân phẩm, được mọi người kính yêu. Trong gia đình, là cha hiền, con thảo, ra quốc gia, đó là người dân tốt. Nếu toàn thể nhân loại giữ được năm giới cấm thì xã hội an lạc, thế giới hòa bình.

Bài liên quan

Vua A Dục sám hối, quy y theo Phật, cho xây 84,000 Tháp thờ Xá Lợi Phất

- Giữ một lần cả năm giới e khó chăng?

- Người giữ trọn năm giới gọi là toàn phần Ưu Bà Tắc (nếu là đàn ông) hoặc toàn phần Ưu Bà Di (nếu đàn bà). Người chỉ giữ được hai giới gọi là thiếu phần Ưu Bà Tắc hoặc thiếu phần Ưu Bà Di. Người giữ được ba giới gọi là bán phần Ưu Bà Tắc hoặc bán phần Ưu Bà Di. Người giữ bốn giới gọi là đa phần Ưu Bà Tắc hoặc đa phần Ưu Bà Di. Nếu chưa đủ sức giữ trọn năm giới thì chọn lấy hai giới mà mình nghiêm có thể giữ được để phát nguyện thọ trì. Về sau quen dần sẽ phát nguyện thọ trì thêm cho đủ năm giới.

- Nếu không thọ trì được giới nào cả thì sao?

- Chẳng lẽ một Phật tử đã quy y rồi mà vẫn còn giữ nhiều tính độc ác xấu xa sao!

- Phát nguyện giữ giới, những bất đắc dĩ hoặc vô tình phạm phải thì làm thế nào?

- Sám hối trước Tam Bảo và nguyện không tái phạm. Điều cốt yếu là trong khi sám hối, lòng mình có tự thấy xấu hổ và thành thật ăn năn thì tội lỗi mới tiêu tan và giới thể mới trở lại thanh tịnh như khi chưa phạm.

- Chỉ giữ đúng năm giới cấm mà không quy y Tam Bảo có được không?

- Quy y Tam Bảo là chánh kiến, thọ trì năm giới là chánh giới. Kinh dạy chánh kiến quan trọng hơn chánh giới; nếu chỉ giữ năm giới cấm mà không quy y Tam Bảo, tương lai tuy vẫn hưởng thọ phúc báu giàu sang trong cõi trời hoặc cõi người, nhưng vì không được Tam Bảo hướng dẫn thì không khéo phúc báu càng cao đọa lạc càng sâu.

- Quy y Tam Bảo và thọ trì năm giới rồi, có nên khuyên người khác làm như mình không?

ĐÁP: - Đó là một công đức rất lớn. Khuyên thêm được một người quy y, giữ giới tức là bớt cho xã hội một sự xấu xa đau khổ. Kinh dạy: “Trong tất cả sự cúng dường, cúng dường Chánh pháp là hơn hết” mà cúng dường Chánh pháp tức là mình sống đúng với Chánh pháp và khuyên người sống theo Chánh pháp vậy.

- Như trên kia nói chánh tín là tin nhân quả, vậy nhân quả là gì? Và có liên quan gì với năm giới không?

- Rất liên quan với nhau. Nhưng trước hết hãy tìm hiểu nhân quả là gì đã.

Nhân là nguyên nhân, như cái mầm cây trong hạt; quả là kết quả, như cái trái trên cây. Trái do mầm sinh ra và mầm nào sinh trái nấy, không lẫn lộn được. Mầm cây ngọt sinh trái ngọt, mầm cây đắng sinh trái đắng.

Luật nhân quả nào không do một hay nhiều nguyên nhân sinh, mà đã có nguyên nhân tất nhiên phải có kết quả. Luật nhân quả chi phối toàn thể cuộc sống và bao trùm khắp vũ trụ. Không có cái gì thoát ra ngoài luật nhân quả được. Ngay giáo pháp vĩ đại của Phật cũng chỉ thuyết minh lý nhân quả mà thôi.

- Còn liên quan giữa luật nhân quả và năm giới?

- Không sát sinh, trái lại còn phóng sinh, đó là nguyên nhân của quả sống lâu vô bệnh. Không trộm cắp, trái lại còn bố thí, đó là nguyên nhân của quả giàu sang bền vững. Không tà dâm, đó là nguyên nhân của quả sum vầy, đầm ấm trong gia đình. Không nói dối, đó là nguyên nhân của quả tin yêu, không bị lường gạt. Không uống rượu, đó là nguyên nhân của quả trí tuệ. Đây là chỉ mới nói một ít kết quả thông thường thôi.

- Sao có người từ nhỏ đến lớn siêng năng làm ăn, không trộm cắp của ai, mà suốt đời vẫn chật vật khốn khổ?

- Đó là kết quả của nguyên nhân trong kiếp quá khứ. Luật nhân quả rất phức tạp, chứ không giản dị như người thường quan niệm. Có nhân quả đồng thời,

có nhân quả dị thời, có nhân quả chuyển biến... Nhân quả đồng thời là như tay gõ thì tai liền nghe tiếng; nhân quả dị thời là như trồng lúa hôm nay, ba tháng sau mới có ăn, hoặc như một việc làm bất cần từ năm trước, trăm năm sau mới thấy hại, nhân quả chuyển biến là như giống cây tốt trồng trong đất xấu và thiếu phân bón thì quả sẽ biến ra xấu.

Niệm Phật nghĩa là nhớ nghĩ đến Phật. Đã nhớ nghĩ đến Phật, tất nhiên không nhớ nghĩ đến cái khác, giúp cho ý nghiệp thanh tịnh như đã nói trên. Pháp môn niệm Phật hay pháp môn Tịnh Độ là pháp môn huyền diệu nhất và dễ tu nhất.

Niệm Phật nghĩa là nhớ nghĩ đến Phật. Đã nhớ nghĩ đến Phật, tất nhiên không nhớ nghĩ đến cái khác, giúp cho ý nghiệp thanh tịnh như đã nói trên. Pháp môn niệm Phật hay pháp môn Tịnh Độ là pháp môn huyền diệu nhất và dễ tu nhất.

Bài liên quan

Từ việc ở Chùa Ba Vàng, hiểu thêm về nhân quả, vong linh, tiền kiếp theo quan điểm Phật giáo

Kinh nhân quả đạo đức

- Mọi sự việc trên đời này hô ứng theo luật nhân quả thì cha tu cha hưởng, con tu con hưởng, hai bên dính líu gì nhau?

- Lý đương nhiên như thế. Nhưng ở đời mọi cuộc gặp gỡ điều do túc duyên mà thành. Một người sở dĩ thác sinh vào một nhà nào đó, tất nhiên phải phụ thuộc loại đồng thanh đồng khí với nhà ấy. Có những gia đình đông con mà đứa thì thông minh hiền hòa, đứa lại ngu đần hung ác, đó là do tâm tánh và hành vi của cha mẹ lúc thọ thai. Nếu thọ thai trong thời gian cha mẹ làm nhiều điều phước thiện, tâm tánh tốt lành thì đứa con thác sinh vào hẳn phải là đứa con tốt. Trái lại, tất gặp phải con xấu. Cho nên cha mẹ ăn ở phúc đức mới sinh được con hiếu thảo thông minh.

-Luật nhân quả, ai đặt ra?

- Đó là một định luật đương nhiên như các định luật khoa học, không ai đặt ra cả. Phật nhờ giác ngộ mà phát minh được định luật ấy, soi đường cho chúng

ta. Đã là định luật thì tạo nhân tốt hưởng quả tốt, tạo nhân xấu chịu quả xấu, không trời thần quỷ vật nào cưỡng lại hoặc xen vào thưởng phạt hết.

- Thế thì thờ Phật và lạy Phật để làm gì?

- Để tỏ lòng biết ơn Phật và để hàng ngày chiêm ngưỡng Phật mà noi gương Từ Bi Hỷ Xả của Phật, nhờ đó ta huân tập dần dần các đức sáng ấy làm cho ta mỗi ngày gần Phật hơn. Ngoài ra, lạy Phật còn là một cách tu luyện để thanh tịnh hóa ba nghiệp thân, khẩu, ý.

Khi lạy Phật, thân đứng ngẩng để chiêm ngưỡng Phật tức thân thanh tịnh; miệng niệm danh hiệu Phật, không nói lời xằng bậy, tức khẩu thanh tịnh, ý nghĩ đến bốn đức Từ Bi Hỷ Xả và vô lượng công đức của Phật nói trong Kinh, không có ý nghĩ tạp loạn xen vào, tức ý thanh tịnh.

Vì tội lỗi là do ba nghiệp sinh ra, nay ba nghiệp thanh tịnh tức tội diệt, phước sanh.

- Niệm Phật có lợi ích gì?

- Niệm Phật nghĩa là nhớ nghĩ đến Phật. Đã nhớ nghĩ đến Phật, tất nhiên không nhớ nghĩ đến cái khác, giúp cho ý nghiệp thanh tịnh như đã nói trên. Pháp môn niệm Phật hay pháp môn Tịnh Độ là pháp môn huyền diệu nhất và dễ tu nhất.

- Tụng kinh có lợi ích gì?

- Tụng kinh cũng như niệm Phật, sự lợi ích không thể nghĩ bàn được. Khi đọc tụng lời Phật dạy, tâm ta huân tập đức thanh tịnh sáng suốt của Phật, tự nhiên mỗi ngày ta gần Phật một bước, tụng niệm mãi cho đến khi giữa ta và Phật không còn cách ngăn nhau nữa, tâm ta tức tâm Phật, tâm Phật tức tâm ta. Đó là cứu cánh của sự tụng Kinh niệm Phật.

- Thế thì vì sao còn phải ăn chay?

- Tất cả sinh vật đều có tình thức như ta, đều biết đau khổ như ta, nghĩa là đồng tham sống sợ chết như nhau cả. Chả lẽ ta lại nhẫn tâm gây đau khổ cho những sinh vật khác, trong khi chính ta cũng đương ê chề với đau khổ!

Vì vậy, Phật dạy nên ăn rau để tỏ lòng thương xót loài vật. Người đã quy y rồi, ít nhất cũng phải ăn được hai ngày chay một tháng, vào ngày rằm và mùng một.

- Đạo Phật có thừa nhận có ma quỷ không?

- Ngoài nhân quả ra, Đạo Phật không thừa nhận gì cả. Nhưng hễ người muốn cái gì (nhân) thì có cái đó (quả). Nếu lòng mình luôn luôn nhớ nghĩ ma thì ma hiện.

- Khi tụng Kinh niệm Phật, muốn cầu Phật cứu giúp cho một việc gì, như thế có đúng Chánh pháp và có được không?

- Nếu mình đem hết tín thành vận lòng mình như lòng Phật, để gây nhân tốt thì tự nhiên Phật với mình cảm thông nhau. Quả tốt sẽ do đó mà có. Muốn cho công đức thành tựu viên mãn, điều cốt yếu vẫn là phải giữ ý nghĩ trong sạch, không làm các điều ác, siêng tu các điều lành, như bài kệ Phật dạy trong Giới Kinh.

“Chư ác mạc tác

Chúng thiện phụng hành

Tự tình kỳ ý

Thị chư Phật giáo”.

Nghĩa là:

“Tránh làm các việc ác

Siêng làm các việc lành

Giữ tâm ý trong sạch

Đó là lời Phật dạy”.

Và

“Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo”

Trưởng lão Hòa thượng Thích Trí Thủ